

Số: 1221/2020/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 23 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: **950/2020/TLST-HNGĐ** ngày **03/8/2020**, về việc: **Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn**, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Đinh Thị Ngọc S - sinh năm: 1991;

- Ông Nguyễn Hải T - sinh năm: 1993;

Cùng địa chỉ: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Nguyễn Hải T và bà Đinh Thị Ngọc S là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27/2016 do Ủy ban nhân dân xã D, thị Xã E, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 08/03/2016.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày **22/07/2020** và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày **15/9/2020**, ông Nguyễn Hải T và bà Đinh Thị Ngọc S yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; thỏa thuận nuôi con khi ly hôn.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy ông Nguyễn Hải T và bà Đinh Thị Ngọc S thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc chia hoặc không chia tài sản chung.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Hải T và bà Đinh Thị Ngọc S thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 27/2016 do Ủy ban nhân dân xã D, thị Xã E, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 08/03/2016 hết hiệu lực.

- Về con chung: Hai đương sự xác định không có.

- Về tài sản chung: Hai đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa xem xét.

- Về nợ chung: Hai đương sự xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hải T và bà Đinh Thị Ngọc S phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số: **AA/2019/0026704 ngày 03/8/2020** của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- **UBND xã D, thị Xã E, tỉnh Quảng Bình;**
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Hoàng